

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:176/2021/HS-ST
Ngày: 12 -10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn D, sinh năm: 1977, tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đinh Văn M và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Phạm Thị H, chưa có con. Tiền án: Ngày 19/9/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Vận chuyển tiền giả theo Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2007/HSST; ngày 21/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2015/HSST(Bản án hình sự phúc thẩm số 102/2015/HSPT, ngày 30/7/2015); ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 102/2015/HSPT, ngày 30/7/2015, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 52 tháng 18 ngày tù theo Bản án hình sự phúc thẩm số 50/2016/HSPT; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 19/4/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2011/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 3 năm 2021 đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 44,Tổ 107, Khu phố 8, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Võ Hoàng T, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố 6, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Ngọc C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Văn D do không có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định tìm tài sản sớ hớ để trộm cắp bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, khoảng 12 giờ ngày 19/3/2021, D chuẩn bị 01 chìa khóa xe máy bỏ vào túi quần rồi đi bộ từ nhà trọ tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến khu vực phường H, thành phố Thủ Dầu Một để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ 50 phút, ngày 19/3/2021 khi D đi ngang qua khu nhà trọ tại địa chỉ tổ 107, Khu phố 8, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 61E1-322.01 của chị Lê Thị H đang dựng trước cửa phòng trọ số 07 nhưng không có người trông giữ. Thấy vậy, D quan sát xung quanh không thấy ai nên D đi lại gần chiếc xe và dùng chìa khóa đã chuẩn bị từ trước phá khóa xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 61E1-322.01. Sau khi phá được khóa xe, D đẩy bộ xe ra đường và lên xe định nổ máy chạy thì bị chị H từ trong nhà đi ra phát hiện nên đã truy hô và cùng người dân bắt giữ D giao cho Công an phường Hiệp Thành để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi trộm cắp tài sản và thu giữ số vật chứng, gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 61E1- 322.01; 01 chìa khóa xe, đầu cầm bọc nhựa màu đen có ghi chữ Yamaha được gắn vào móc khóa có hình con thú màu xanh ghi chữ Esinna. Cùng ngày 19/3/2021, Công an phường Hiệp Thành đã giao hồ sơ vụ việc và đối tượng D cùng vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản căn cứ kết luận định giá tài sản số 101/KLTS-TTHS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 61E1- 332.01 trị giá 8.000.000 đồng. Ngày 31/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho chị Lê Thị H theo Quyết định xử lý vật chứng số 50 ngày 31/5/2021. Hiện chị H không có yêu cầu nào khác đối với Đình Văn D.

Đối với 01 chìa khóa xe, đầu cầm bọc nhựa màu đen có ghi chữ Yamaha được gắn vào móc khóa có hình con thú màu xanh ghi chữ Esinna, quá trình điều tra xác định: Đây là công cụ Đình Văn D sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển đến chi cục Thi hành hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Cáo trạng số 149/CT-VKS-HS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đình Văn Duẩn về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03(ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: 01(một) chìa khóa xe, đầu cầm bọc nhựa màu đen có ghi chữ Yamaha được gắn vào móc khóa có hình con thú màu xanh ghi chữ Esinna, là công

cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 19/3/2021, tại khu vực trước cửa phòng trọ số 07 thuộc khu nhà trọ tại địa chỉ khu phố 8, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Đinh Văn D đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 61E1-322.01, trị giá 8.000.000 đồng của bị hại Lê Thị H, bỏ chạy thì bị bắt quả tang.

Bản thân bị cáo có 03 tiền án: Ngày 19/9/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Vận chuyển tiền giả theo Bản án hình sự phúc thẩm số 90/2007/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2009, nhưng chưa được xóa án tích; ngày 21/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2015/HSST (Bản án hình sự phúc thẩm số 102/2015/HSPT, ngày 30/7/2015); ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 102/2015/HSPT, ngày 30/7/2015 bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 52 tháng 18 ngày tù theo Bản án hình sự phúc thẩm số 50/2016/HSPT. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/6/2020. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nhưng nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện

hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có nhiều tiền án. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: 01(một) chìa khóa xe, đầu cầm bọc nhựa màu đen có ghi chữ Yamaha được gắn vào móc khóa có hình con thú màu xanh ghi chữ Esinna, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn D 02(hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01(một) chìa khóa xe, đầu cầm bọc nhựa màu đen có ghi chữ Yamaha được gắn vào móc khóa có hình con thú màu xanh ghi chữ Esinna.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 129.21 ngày 13.7.2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga